

Số: 03/2024/QĐST-VHNGĐ

T, ngày 21 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC HÔN NHÂN & GIA ĐÌNH
Về việc yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH QUẢNG NAM

Thành phần giải quyết việc hôn nhân & gia đình gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Công Min.

- Thư ký phiên họp: Ông Phan Văn Quốc – Thư ký Tòa án nhân dân huyện T.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên họp: Bà Bùi Thị Hạnh Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Quảng Nam mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc hôn nhân & gia đình thụ lý số 01/2024/TB-TA, ngày 08 tháng 5 năm 2024, về việc “Yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi”, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 01/2024/QĐST-VHNGĐ, ngày 07 tháng 6 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Lê Thị T, sinh năm 1964 và ông Nguyễn Đức S, sinh năm 1965; địa chỉ: Khu phố 9, thị trấn H, huyện T, tỉnh Quảng Nam.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Cháu Lê Phương T, sinh năm 2008 và ông Lê Văn D, sinh năm 1966; địa chỉ: Khu phố 9, thị trấn H, huyện T, tỉnh Quảng Nam.

- Người đại diện hợp pháp của người cháu Lê Phương T: Bà Lê Thị T, sinh năm 1964 và ông Nguyễn Đức S, sinh năm 1965; địa chỉ: Khu phố 9, thị trấn H, huyện T, tỉnh Quảng Nam.

Người yêu cầu có mặt tại phiên họp, những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên họp.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

- Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự, bà Lê Thị T và ông Nguyễn Đức S trình bày:

Trước đây vợ chồng bà Lê Thị T và ông Nguyễn Đức S có nhận cháu Lê Phương T làm con nuôi vì cháu bị bỏ rơi. Thủ tục nhận nuôi con nuôi được thực hiện theo quy định của pháp luật được Ủy ban nhân dân thị trấn H ban hành Quyết định số 104/QĐ-UBND ngày 18/7/2011 về việc công nhận việc nuôi con nuôi. Hiện nay cha ruột của cháu T là ông Lê Văn D trên thực tế đã nhận nuôi cháu T và lo việc ăn học. Vì vậy để đảm bảo điều kiện tốt nhất cho cháu T, bà T và ông S yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi đối với cháu Lê Phương T để cháu tiếp tục sống với cha ruột của mình.

- Ý kiến của ông Lê Văn D:

Ông Lê Văn D là cha đẻ của cháu Lê Phương T thống nhất với ý kiến của bà Lê Thị T và ông Nguyễn Đức S. Ông D thống nhất việc chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa bà Lê Thị T và ông Nguyễn Đức S và cháu Lê Phương T.

- Ý kiến của cháu Lê Phương T: Thống nhất việc chấm dứt làm con nuôi của bà Lê Thị T và ông Nguyễn Đức S.

- Ý kiến của đại diện VKSND huyện T:

Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết việc dân sự, Tòa án đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà Lê Thị T và ông Nguyễn Đức S về việc chấm dứt nuôi con nuôi đối với cháu Lê Phương T.

- Về lệ phí: Các đương sự phải chịu lệ phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện T nhận định:

[1] Về tố tụng:

Bà Lê Thị T và ông Nguyễn Đức S yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 5 Điều 29 Bộ luật tố tụng dân sự. Người yêu cầu và người liên quan có nơi cư trú tại huyện T nên thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND huyện T theo quy định tại Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

Năm 2009, bà Lê Thị T và ông Nguyễn Đức S nhận nuôi cháu Lê Phương T là con đẻ của ông Lê Văn D làm con nuôi. Bà T và ông S có làm hồ sơ nhận nuôi con nuôi và được Ủy ban nhân dân thị trấn H cấp giấy chứng nhận nuôi con nuôi số 104/QĐ-UBND ngày 18/7/2011.

Hiện tại cháu Lê Phương T đã về sinh sống với cha đẻ là ông Lê Văn D. Bà T, ông S, ông D và cháu T đều có yêu cầu và ý kiến chấm dứt việc nuôi con nuôi. Xét thấy yêu cầu và ý kiến của các bên là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp

pháp luật và đạo đức. Do đó cần chấp nhận yêu cầu của bà T và ông S về việc chấm dứt nuôi con nuôi đối với cháu Lê Phương T.

[3]. Về lệ phí:

Bà Lê Thị T và ông Nguyễn Đức S phải nộp lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn Điều 78 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 5 Điều 29, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

1-Chấp nhận yêu cầu của bà Lê Thị T và ông Nguyễn Đức S. Chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa bà Lê Thị T và ông Nguyễn Đức S đối với cháu Nguyễn Phương T, sinh ngày 06/7/2008; địa chỉ khu phố 9, thị trấn H, huyện T, tỉnh Quảng Nam.

Quyền và nghĩa vụ của cha mẹ nuôi và con nuôi giữa bà Lê Thị T, ông Nguyễn Đức S đối với cháu Lê Phương T chấm dứt kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật.

2-Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự bà Lê Thị T và ông Nguyễn Đức S phải chịu là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng y). Được khấu trừ vào số tiền bà Lê Thị T và ông Nguyễn Đức S đã nộp tạm ứng theo Biên lai thu số 8561 ngày 08/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T.

3-Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Trường hợp vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định đó được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày; Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- UBND thị trấn H;
- Người yêu cầu, người liên quan;
- Lưu HS, AV.

(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Công Min